

Bản án số: 571/2021/HS-PT

Ngày: 12/7/2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Vũ Quang Huy

Các Thẩm phán: Bà Vũ thị Thu Thủy

Ông Hoàng Nhật Tân

Thư ký phiên tòa: Ông Lý Minh Chính - *Thư ký Tòa án;*

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội tham gia phiên
tòa:*** Bà Nguyễn Thu Hà - *Kiểm sát viên.*

Ngày 12 tháng 7 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội, xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số 435/2021/TLPT-HS ngày 26/5/2021 đối với bị cáo Nguyễn Thanh Hào có kháng cáo của bị cáo Nguyễn Thanh Hào đối với Bản án số 45/2021/HS-ST ngày 09/4/2021 của Tòa án nhân dân huyện Gia Lâm, thành phố Hà Nội.

**** Bị cáo có kháng cáo:***

Nguyễn Thanh H, (tên gọi khác: *Nguyễn Văn H*), sinh năm 1976 tại Hà Nội; Đăng ký HKTT và nơi ở: Thôn ĐV, PĐ, GL, Hà Nội; Giới tính: nam; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 6/12; Họ và tên cha: Nguyễn Văn Q (đã chết); Họ và tên mẹ: Lê Thị M; Tiền án, tiền sự: không; Nhân thân: 03 lần bị kết án (*Ngày 12/4/1997, bị Tòa án nhân dân Quận Hoàn Kiếm xử phạt 04 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản của công dân – tài sản trị giá 400.000 đồng; Ngày 31/10/2005, bị Tòa án nhân dân huyện Gia Lâm xử phạt 12 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 24 tháng về tội Cường đoạt tài sản; Ngày 14/8/2014, bị Tòa án nhân dân huyện Gia Lâm xử phạt 32 tháng tù tội Tàng trữ trái phép chất ma túy - chấp hành xong hình phạt tù ngày 22/9/2016; các bản án trên đã được xóa án tích; Có 02 lần bị xử lý hành chính (Ngày 18/11/2006 bị bắt buộc cai nghiện ma túy tại Trung tâm cai nghiện số 06 TP. Hà Nội, đến 18/11/2008 chấp hành xong; Ngày 01/10/2013 Công an phường Thạch Bàn, Gia Lâm xử lý hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy); Bị cáo đầu thú và bị tạm giữ từ ngày 24/12/2020 đến ngày 02/01/2021 được hủy bỏ quyết định tạm giữ; Hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú; Có mặt tại phiên tòa.*

**** Bị hại:*** Anh Nguyễn Văn M, sinh năm 2001; Địa chỉ: Thôn ĐV, xã PĐ, huyện GL, Hà Nội; vắng mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 24/12/2020, anh Nguyễn Văn M(*sinh 2001; trú tại Thôn ĐV, PĐ, GL, Hà Nội*) đến Công an xã Phù Đồng, huyện Gia Lâm, Hà Nội trình báo về việc anh bị mất 01 chiếc xe máy điện nhãn hiệu TAKUDA màu vàng đen, BKS 29 MĐ2- 40914. Anh M nghe bố anh là ông NVM(*sinh năm: 1967, HKTT: Thôn ĐV, PĐ, GL, Hà Nội*) kể lại vào khoảng 10 giờ ngày 18/8/2020 ông NVM đi trên đường đến xã Trung Mầu nhìn thấy Nguyễn Thanh H ở cùng thôn đang dắt xe đạp điện của Anh M vào quán sắt vụn của anh Đặng Xuân N(*sinh 1987, HKTT: XT, XTr, Nam Định*) rồi bỏ đi đâu không rõ. Sau đó ông NVM đưa cho anh N xem đăng ký xe là của anh Nguyễn Văn M – con ông rồi dắt xe máy điện trên đi về nhà đưa cho Anh M. Cùng ngày 24/12/2020, Nguyễn Thanh H ra Công an xã Phù Đồng đầu thú và khai nhận hành vi trộm cắp tài sản của Anh M vào ngày 16/8/2020 tại Phù Đồng, Gia Lâm, Hà Nội, (BL 35- 36, 88-89; 99-110).

Theo kết luận định giá tài sản số 235/KL-HĐĐG ngày 29/12/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong TTHS huyện Gia Lâm kết luận: 01 chiếc xe máy điện nhãn hiệu TAKUDA màu vàng đen, BKS 29 MĐ2- 40914 đã qua sử dụng, số máy: 45048V301108, số khung: DGUMF3101150: thời điểm định giá tháng 12/2020 trị giá 3.500.000 đồng (BL 124-125).

Tại Cơ quan điều tra bị cáo Nguyễn Thanh H khai nhận: Khoảng 03 giờ ngày 16/8/2020, H đi bộ một mình tại thôn Đồng Viên, xã Phù Đồng, Gia Lâm, Hà Nội, với mục đích xem có ai sơ hở để trộm cắp tài sản. Khi đi đến nhà ông NVM thấy nhà đang xây dựng, chưa lắp cửa, H phát hiện trong nhà có 01 chiếc xe máy điện nhãn hiệu TAKUDA màu vàng đen, BKS 29 MĐ2- 40914 để cạnh chân cầu thang không có ai trông giữ, H lén lút đi vào dắt trộm chiếc xe máy điện trên đi về nhà. Đến khoảng 10 giờ ngày 18/8/2020, Nguyễn Thanh H đang dắt chiếc xe máy điện trộm cắp được đi trên đường thuộc xã Trung Mầu thì nhìn thấy ông NVM. Do sợ bị phát hiện, Nguyễn Thanh H dắt chiếc xe máy điện BKS 29 MĐ2- 40914 vào cửa hàng thu mua sắt vụn của anh Đặng Xuân N để gửi xe. Anh N không đồng ý thì H bảo gửi một lúc rồi H đi ra ngoài luôn để tránh bị ông NVM phát hiện. Nhìn thấy H dắt xe máy vào quán là xe của con trai ông bị mất trộm trước đó vào ngày 16/8/2020 nên ông NVM đi vào quán của anh N nói với anh N về sự việc gia đình bị mất trộm xe máy điện và đưa cho anh N xem đăng ký xe là của anh Nguyễn Văn M – con ông nên anh N đã đồng ý cho ông NVM lấy chiếc xe máy điện trên để đi về đưa cho M.

Ngày 25/12/2020, Cơ quan CSĐT – Công an huyện Gia Lâm đã tiến hành khám xét nơi ở của H nhưng không thu giữ gì liên quan đến vụ án (BL 23).

Đối với 01 chiếc xe máy điện nhãn hiệu TAKUDA màu vàng đen, BKS 29 MĐ2- 40914 đã qua sử dụng là xe đăng ký mang tên Nguyễn Văn M, trú tại Thôn ĐV, PĐ, GL, Hà Nội. Anh M đã nhận lại xe và không có yêu cầu gì về bồi thường dân sự.

Đối với anh Đặng Xuân N không biết xe máy điện nhãn hiệu TAKUDA màu vàng đen, BKS 29 MĐ2- 40914 do H gửi là xe trộm cắp tài sản, bản thân anh N không đồng ý việc H gửi xe nên không có căn cứ xử lý anh N đồng phạm với H về tội Trộm cắp tài sản nêu trên.

Tại Cơ quan điều tra Công an huyện Gia Lâm, bị cáo Nguyễn Thanh H đã khai nhận hành vi phạm tội của mình phù hợp với lời khai người bị hại, vật chứng thu giữ và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

*** *Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 45/2021/HS-ST ngày 09/4/2021 của Tòa án nhân dân huyện Gia Lâm đã quyết định:*** Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thanh H phạm tội “Trộm cắp tài sản”; Áp dụng: khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015; Xử phạt Bị cáo Nguyễn Thanh H 09 (chín) tháng tù; Thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án, được trừ thời gian tạm giữ từ ngày 24/12/2020 đến ngày 02/01/2021.

Sau khi xét xử sơ thẩm, ngày /4/2021, bị cáo Nguyễn Thanh H có đơn kháng cáo xin được giảm nhẹ hình phạt; bị hại trong vụ án là anh Nguyễn Văn M cũng có đơn đề nghị giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo; Viện kiểm sát không kháng nghị bản án sơ thẩm.

*** *Tại phiên tòa phúc thẩm:***

- Bị cáo Nguyễn Thanh H giữ nguyên kháng cáo, khai như đã khai tại phiên tòa sơ thẩm và tại Cơ quan điều tra. Bị cáo xác nhận việc bị truy tố, xét xử như ở cấp sơ thẩm là đúng người, đúng tội, bị cáo không bị oan, chỉ xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa phát biểu ý kiến: Về tố tụng: Kháng cáo của bị cáo là hợp lệ, cần được xem xét, giải quyết theo thủ tục phúc thẩm. Về nội dung: Bản án sơ thẩm kết án bị cáo Nguyễn Thanh H về tội “Trộm cắp tài sản” là có căn cứ, đúng pháp luật. Mức hình phạt của bản án sơ thẩm xử phạt bị cáo 09 (chín) tháng tù là tương xứng với tính chất, mức độ phạm tội và nhân thân của bị cáo. Tại cấp phúc thẩm, không có tình tiết mới để chấp nhận yêu cầu kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo. Vì vậy, đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm không chấp nhận kháng cáo của bị cáo và đề nghị của bị hại về việc giảm hình phạt cho bị cáo; giữ nguyên mức hình phạt của bản án sơ thẩm đã xét xử đối với bị cáo. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật nên không xét.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về tố tụng:

Kháng cáo của bị cáo được làm trong thời hạn luật định, đảm bảo về chủ thể kháng cáo và thời hạn kháng cáo theo Điều 331 và 333 Bộ luật Tố tụng hình sự; hình thức và nội dung đơn kháng cáo phù hợp với quy định của pháp luật. Do vậy, kháng cáo của bị cáo là hợp lệ, được Hội đồng xét xử xem xét giải

quyết theo thủ tục phúc thẩm. Bị hại trong vụ án không có kháng cáo nhưng có đơn đề nghị giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo nên Hội đồng xét xử cũng xem xét đây là một nội dung cần được xem xét trong quá trình xét xử phúc thẩm.

Tòa án đã triệu tập bị hại đến tham gia phiên tòa nhưng bị hại vắng mặt, nên Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử theo thủ tục chung.

[2]. Về nội dung:

[2.1] Về tội danh và điều luật áp dụng:

Lời khai của bị cáo Nguyễn Thanh H tại phiên tòa phúc thẩm, phù hợp với lời khai của bị cáo tại phiên tòa sơ thẩm và lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra; phù hợp với lời khai của bị hại, người làm chứng, bản kết luận định giá tài sản và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận:

Khoảng 03 giờ ngày 16/8/2020, tại Thôn ĐV, xã PĐ, huyện GL, Hà Nội, Nguyễn Thanh H đã có hành vi lén lút chiếm đoạt 01 chiếc xe máy điện nhãn hiệu TAKUDA màu vàng đen, BKS 29 MDD2- 40914 đã qua sử dụng, giá trị 3.500.000 (ba triệu năm trăm nghìn) đồng của anh Nguyễn Văn M.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, vi phạm luật hình sự, xâm phạm quyền sở hữu tài sản của người khác. Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự nhưng đã lợi dụng sơ hở của gia đình bị hại trong lúc đang xây dựng nhà để lén lút chiếm đoạt 01 chiếc xe máy điện trị giá 3.500.000 đồng của bị hại. Do đó, Tòa án cấp sơ thẩm kết án bị cáo về tội “*Trộm cắp tài sản*” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

[2.2] Xét kháng cáo của bị cáo và đơn đề nghị giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo của bị hại:

Sau khi xét xử sơ thẩm, bị cáo Nguyễn Thanh H có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt; bị hại trong vụ án là anh Nguyễn Văn M cũng có đơn đề nghị giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo, Hội đồng xét xử cấp phúc thẩm xét thấy:

- Khi quyết định hình phạt đối với bị cáo, Tòa án cấp sơ thẩm đã xem xét: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự và có các tình tiết giảm nhẹ là thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, đã đầu thú để áp dụng điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt và xử phạt bị cáo 09 tháng tù.

- Tại cấp phúc thẩm, Hội đồng xét xử có xem xét: Mặc sau khi xét xử sơ thẩm bị hại trong vụ án có đơn đề nghị giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo, nhưng bị cáo là người có nhân thân, đã có 03 lần bị kết án về các tội danh Trộm cắp tài sản, Cường đoạt tài sản, Tàng trữ trái phép chất ma túy, ngoài ra bị cáo đã có 02 lần bị xử lý hành chính về các hành vi liên quan đến ma túy. Mức hình phạt của bản án sơ thẩm đã áp dụng đối với bị cáo là phù hợp với tính chất, mức độ phạm tội và nhân thân của bị cáo. Vì vậy, Hội đồng xét xử cấp phúc thẩm không chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo và đơn đề nghị giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo của bị hại; giữ nguyên quyết định của bản án sơ thẩm về phần hình phạt đối với bị cáo.

[2.3] Về các nội dung khác:

Về án phí: Kháng cáo của bị cáo không được chấp nhận nên bị cáo phải nộp án phí hình sự phúc thẩm.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị theo quy định tại Điều 343 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Áp dụng: điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

- Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Thanh H về việc xin được giảm nhẹ hình phạt; Không chấp nhận đơn đề nghị giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo của bị hại; Giữ nguyên quyết định của Bản án số 45/2021/HS-ST ngày 09/4/2021 của Tòa án nhân dân huyện Gia Lâm, thành phố Hà Nội về phần hình phạt đối với bị cáo Nguyễn Thanh H.

- Áp dụng: khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015.

- Xử phạt bị cáo: Nguyễn Thanh H 09 (chín) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án, được trừ thời gian bị cáo đã bị tạm giữ từ ngày 24/12/2020 đến ngày 02/01/2021.

2. Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

3. Về án phí: Áp dụng: khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Áp dụng Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Buộc bị cáo Nguyễn Thanh H phải nộp 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự phúc thẩm.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- TAND cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND thành phố Hà Nội;
- Công an huyện Gia Lâm;
- TAND huyện Gia Lâm;
- VKSND huyện Gia Lâm;
- Chi cục THADS huyện Gia Lâm;
- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng khác.
- Lưu hồ sơ, văn phòng.

Vũ Quang Huy